

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 8 năm 2016 của TGD SGDCCK TPHCM về Quy chế công bố thông tin tại SGDCCK TPHCM)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP TREO NÚI BÀ TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
Số: <u>36</u> /2020/CBTT/TCT	Tây Ninh, ngày 09 tháng 4 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP TREO NÚI BÀ TÂY NINH**
- Mã chứng khoán: **TCT**
- Địa chỉ trụ sở chính: Núi Bà Đen, khu phố Ninh Phú, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- Điện thoại: (0276) 3620046; Fax: (0276) 3823448
- Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Thanh Tuấn**
- Chức vụ: Chuyên viên Kế hoạch - Marketing.
- Loại công bố thông tin: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu.
- Nội dung công bố thông tin: Báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp treo núi Bà Tây Ninh.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

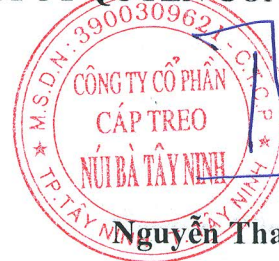
Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GDCK TP.HCM;
- Lưu TCT.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2019

NGƯỜI ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Thanh Tuấn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm báo cáo: Năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP TREO NÚI BÀ TÂY NINH**
- Tên giao dịch: **TAY NINH CABLE CAR TOUR COMPANY**
- Trụ sở chính: Núi Bà Đen, khu phố Ninh Phú, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Điện thoại: (0276) 3620048 - 3624046; Fax: (0276) 3823448

- Website: <http://www.catour.com.vn>; Email: catour@catour.com.vn

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3900309621

- Mã chứng khoán: **TCT**

- Vốn điều lệ: 127.880.000.000 đồng.

- **Quá trình hình thành và phát triển:** Công ty cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh (“Công ty”) tiền thân là Bộ phận Cáp treo trực thuộc Công ty Du lịch Tây Ninh (nay là Công ty cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh). Bộ phận Cáp treo chính thức đi vào hoạt động ngày 08/3/1998 với chức năng kinh doanh chủ yếu là vận chuyển du khách, hàng hóa từ chân núi lên Chùa Bà bằng cáp treo và ngược lại. Trước xu thế hội nhập cũng như yêu cầu của việc mở rộng sản xuất kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh cho Bộ phận Cáp treo, lãnh đạo Công ty Du lịch Tây Ninh quyết định tách Bộ phận Cáp treo để thành lập một đơn vị độc lập dưới hình thức công ty cổ phần trong đó Nhà nước nắm cổ phần chi phối. Ngày 10/01/2001 Bộ phận Cáp treo của Công ty Du lịch Tây Ninh chính thức chuyển thành Công ty cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh theo Quyết định số 15/QĐ-CT của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh với vốn điều lệ ban đầu là 15.985.000.000 đồng trong đó phần vốn Công ty cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh là 8.152.600.000 đồng, chiếm 51%. Việc chuyển sang hình thức công ty cổ phần là một bước ngoặt lớn trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh. Từ đây hoạt động của Công ty dần đi vào ổn định và từng bước phát triển.

- **Thời điểm niêm yết:** Ngày 06/12/2006, cổ phiếu của Công ty được chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là TCT. Đây là sự kiện lớn khẳng định bước đầu của sự thành công và quyết tâm không ngừng xây dựng Công ty ngày càng lớn mạnh.

- **Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:**

+ Ngày 26/4/2002: Khánh thành đưa vào sử dụng công trình hệ thống máng trượt công nghệ Trung Quốc;

+ Ngày 10/02/2013: Khánh thành đưa vào sử dụng công trình hệ thống cáp treo công nghệ Châu Âu;

+ Ngày 01/01/2017: Khánh thành đưa vào sử dụng công trình Khu làm việc văn phòng Công ty;

+ Ngày 30/11/2017: Khánh thành đưa vào sử dụng công trình hệ thống xe trượt ống công nghệ Châu Âu;

- **Các sự kiện khác:** Năm 2001 vốn điều lệ ban đầu là 15.985.000.000 đồng, đến năm 2014 được nâng lên thành 127.880.000.000 đồng (12.788.000 cổ phiếu).

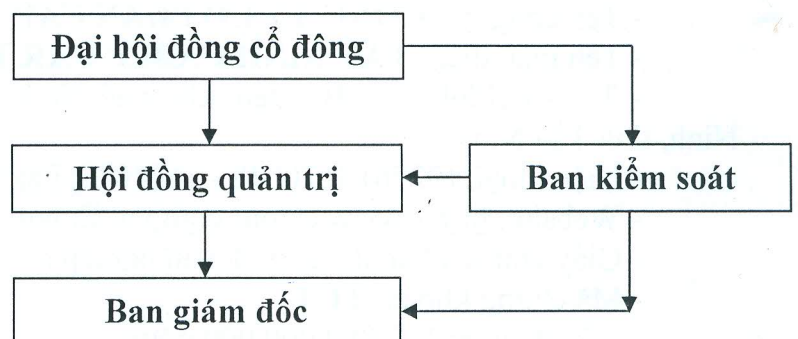
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Vận chuyển khách bằng phương tiện cáp treo và xe trượt ống.

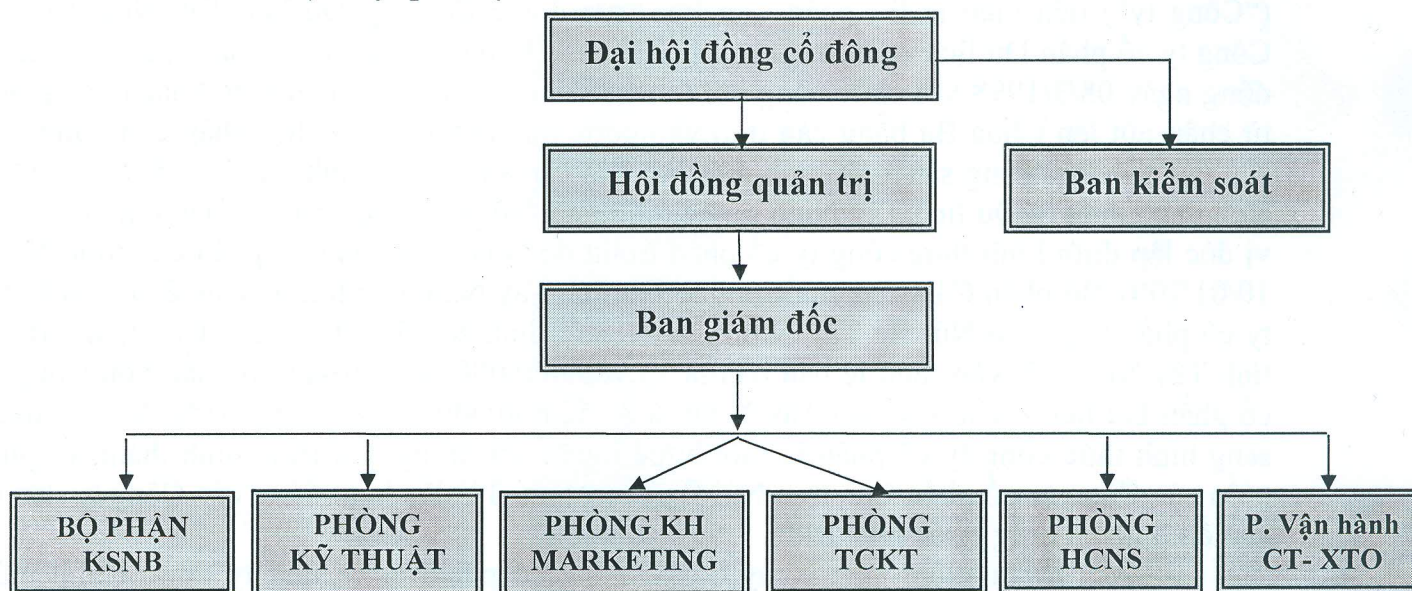
- Địa bàn kinh doanh: Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen (Núi Bà Đen, khu phố Ninh Phú, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh).

3. Thông tin về mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý

- **Mô hình quản trị**



- **Cơ cấu bộ máy quản lý**



- Các công ty con, công ty liên kết: không có.

4. Định hướng phát triển

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:** Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, áp dụng công nghệ thông tin, nâng cao năng lực kinh doanh, phát triển và mở rộng kinh doanh trong thời gian tới. Liên kết đầu tư đầu tư các loại hình dịch vụ vui chơi, giải trí tại Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen theo định hướng quy hoạch phát triển đến năm 2025. Phân đầu thực hiện hoàn thành chỉ tiêu nghị quyết đại hội đồng cổ đông hàng năm.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** Tiếp tục xây dựng và phát triển Công ty, lấy hiệu quả kinh doanh là thước đo cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

- **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng**

* **Trách nhiệm đối với môi trường:** Thực hiện tốt phương châm “bảo vệ môi trường chính là bảo vệ sự sống của chúng ta”, song song đó chú trọng giữ gìn môi trường “xanh, sạch, đẹp” để phát triển du lịch bền vững, góp phần thu hút khách đến với Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen.

* **Trách nhiệm với khách hàng:** Thỏa mãn tối đa nhu cầu của quý khách hàng trên cơ sở cung cấp dịch vụ cáp treo và xe trượt ống chất lượng cao nhất.

* **Trách nhiệm với cổ đông:** Tạo lập và nâng cao giá trị bền vững dựa trên sự minh bạch về tài chính, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo cổ tức cho các cổ đông và tuân thủ tốt quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

* **Trách nhiệm với cộng đồng:** Mang lại giá trị cho cộng đồng, cho xã hội, đồng thời cam kết thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách Nhà nước.

5. Các rủi ro

- **Thời tiết:** Do đặc điểm của hệ thống cáp treo và xe trượt ống có thể vận hành trong lúc trời mưa với điều kiện mưa nhẹ và ít gió, trong trường hợp xảy ra mưa lớn hay gió mạnh thì hệ thống cáp treo và xe trượt ống buộc phải ngừng hoạt động. Tuy nhiên, do Tây Ninh là một tỉnh nằm sâu trong đất liền, giáp với Campuchia nên mức độ ảnh hưởng của thời tiết, đặc biệt là thời tiết do ảnh hưởng từ phía biển như bão, lốc ...luôn ở mức thấp hơn so với các tỉnh ven biển và các tỉnh thuộc khu vực miền Bắc, miền Trung. Như vậy, hệ thống cáp treo và xe trượt ống Tây Ninh được xây dựng ở một nơi có khí hậu khá ôn hòa và ít phải chịu những biến động bất thường của thời tiết, nên những rủi ro về thời tiết có thể được hạn chế phần nào.

- **Thiên tai:** Các rủi ro thiên tai như động đất, bão lụt, núi lửa ... là những rủi ro mang tính bất khả kháng, rất ít có khả năng xảy ra đối với con người, tài sản, máy móc thiết bị và tình hình hoạt động chung của Công ty.

- **Kỹ thuật vận hành:** Nếu một khâu nào đó trong dây chuyền vận hành hệ thống cáp treo và xe trượt ống không thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật và nguyên tắc an toàn, hoặc do sơ suất từ phía du khách thì tai nạn có thể xảy ra và hậu quả sẽ rất nghiêm trọng vì cáp treo và xe trượt ống đều có độ cao so với mặt đất. Tai nạn xảy ra có thể ảnh hưởng đến uy tín, thương hiệu của công ty, đồng thời số lượng khách đi cáp treo và xe trượt ống sẽ sụt giảm. Để hạn chế những thiệt hại do rủi ro này gây ra, đã chuẩn mực hóa quy trình vận hành và mua bảo hiểm tai nạn cho du khách phòng ngừa tổn thất xảy ra khi tham gia dịch vụ. Việc quản lý và vận hành theo quy định hiện hành của Công ty cũng đã làm giảm nguy cơ xảy ra tai nạn do sơ suất của nhân viên vận hành. Đồng thời cũng chú trọng huấn luyện cho nhân viên về kỹ năng cứu hộ, trang bị đầy đủ các phương tiện cần thiết để phục vụ cho công tác cứu hộ khi có tai nạn. Việc quản lý và vận hành cáp treo và xe trượt ống luôn tuân thủ nghiêm ngặt các yêu cầu kỹ thuật, cán bộ - nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, do đó đã đảm bảo được an toàn tuyệt đối cho du khách.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

1. Kết quả hoạt động kinh doanh 2019

Đơn vị tính: Tỷ đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện		So sánh (%)	
			2019	2018	KH	CK
1	Doanh thu	196,65	194,508	181,336	98,91	7,26
2	Lợi nhuận	68,95	84,014	86,905	121,8	- 3,3 26
3	Cổ tức (%/VĐL)	15%	15%	30%		

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ công tác	Số cổ phần sở hữu
1	Trần Trung Kiên	1967	Cử nhân tài chính - kế toán	Giám đốc	0
2	Nguyễn Huy Cường	1975	Kỹ sư cơ khí động lực	Phó giám đốc	0
3	Nguyễn Thị Bích Hương	1965	Cử nhân tài chính - kế toán	Kế toán trưởng	0

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

Ngày 25/3/2019, Nghị quyết Hội đồng quản trị miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với ông Cao Lữ Phi Hùng và đồng thời bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Bích Hương giữ chức danh Kế toán trưởng.

- Số lượng cán bộ - nhân viên

Stt	Đối tượng	Số đầu kỳ	Phát sinh trong kỳ		Số cuối kỳ
			Tăng	Giảm	
1	Ban giám đốc	02	0	0	02
2	Bộ phận KSNB	02	0	0	02
3	Phòng Tài chính Kế toán	05	0	0	05
4	Phòng Hành chính Nhân sự	24	0	14	10
5	Phòng Kế hoạch – Marketing	04	0	0	04
6	Phòng Kỹ thuật	13	4	0	17
7	Phòng Vận hành CT - XTO	32	0	2	30
	Tổng cộng	82			70

- **Chính sách đối với người lao động:** Công ty thực hiện kịp thời và đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, BHTN, thực hiện đầy đủ và kịp thời về tiền lương hợp đồng lao động, lương tháng 13 và chi phí hỗ trợ hàng tháng cho người lao động, qua đó người lao động an tâm công tác, tập trung phục vụ khách và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: không có.

4. Tình hình tài chính

a. Một số chỉ tiêu liên quan trên Bảng cân đối kế toán

ĐVT: Tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng, giảm
Tổng tài sản ngắn hạn	189,178	280,154	48,09
Tổng tài sản	314,028	368,118	17,22
Tổng tài sản dài hạn	124,850	87,964	-29,54
Tổng tài sản bình quân (ĐN+CN)/2	283,546	341,073	20,29
Tổng nợ phải trả	9,269	22,107	138,50
Tổng nguồn vốn	314,028	368,118	17,22
Tổng vốn chủ sở hữu	304,759	346,011	13,54
Tổng vốn chủ sở hữu bình quân	273,898	325,385	18,80
Tiền và các khoản tương đương tiền	77,708	32,672	-57,96
Tổng doanh thu	181,336	194,508	7,26
Lợi nhuận trước thuế	86,905	84,014	-3,33
Lợi nhuận sau thuế	69,437	67,148	-3,30
Tỷ lệ chi trả cổ tức/ vốn điều lệ	30%	15%	

b. Một số chỉ tiêu liên quan trên Báo cáo kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng NV/Nợ NH)	33,87 lần	16,65 lần	
+ Khả năng thanh toán ngắn hạn (Tiền CK/Nợ NH)	08,38 lần	1,48 lần	
+ Khả năng thanh toán nhanh (Tiền CK/Nợ PT)	08,38 lần	1,48 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản và cơ cấu vốn			
+ Tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản	60,24%	76,10%	
+ Tổng tài sản dài hạn/ tổng tài sản	39,76%	23,90%	
+ Nợ phải trả/ tổng nguồn vốn	02,95%	6,01%	
+ Nguồn vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	97,05%	93,99%	
3. Chỉ tiêu về tỷ suất sinh lời			
+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu	47,92%	43,19%	
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ doanh thu	38,29%	34,52%	
+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ tổng tài sản bình quân	30,65%	24,63%	

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản bình quân	24,49%	19,69%
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ tổng vốn CSH bình quân	25,35%	20,64%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 12.788.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 12.788.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu: không có.

b. Cơ cấu cổ đông

TT	Danh mục	SL cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (người)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	-	-	-	-	-
2	Cổ đông sáng lập	-	-	-	-	-
	- Trong nước	-	-	-	-	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)	10.611.210	82,98%	05	05	-
	- Trong nước	8.568.040	67,00%	03	03	-
	- Nước ngoài	2.043.170	15,98%	02	02	-
4	Công đoàn Công ty	-	-	-	-	-
	- Trong nước	-	-	-	-	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
5	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-	-
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	-	-	-	-	-
7	Cổ đông khác	2.176.790	17,02%	623	19	604
	- Trong nước	1.702.790	13,32%	567	8	559
	- Nước ngoài	474.000	3,7%	56	11	45
	Tổng cộng	12,788,000	100,00%	628	24	604
	Trong đó:					
	- Trong nước	10.270.830	80,32%	570	11	559
	- Nước ngoài	2.517.170	19,68%	58	13	45

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.

e. Các chứng khoán khác: không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Do hoạt động kinh doanh chính là lĩnh vực vận tải khách bằng phương tiện cáp treo và xe trượt ống nên không có nguyên vật liệu đầu vào, vật liệu tái chế để sản xuất.

6.2 Tiêu thụ năng lượng: Năng lượng tiêu thụ trực tiếp của hệ thống cáp treo và xe trượt ống là điện năng; tùy theo điều kiện trực tiếp, số lượng khách tham gia dịch vụ mà vận hành linh hoạt các hệ thống để tiết kiệm điện năng, góp phần tiết kiệm chi phí.

6.3 Tiêu thụ nước: Công ty đã đầu tư hệ thống ống dẫn nước từ ga dưới lên ga trên cáp treo và xe trượt ống để phục vụ sinh hoạt, tưới tiêu, phòng chống cháy nổ tại Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen.

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh cung cấp nguồn nước sinh hoạt, lượng nước sử dụng bình quân 89 m³/ngày đêm (32.575 m³/365 ngày).

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng hầm tự hoại. Hầm tự hoại được đặt âm dưới lòng đất, có chức năng lưu giữ cặn lắng trong điều kiện yếm khí.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Luôn tuân thủ luật pháp và không vi phạm về quy định về bảo vệ môi trường, định kỳ 6 tháng lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, thuê đơn vị chức năng thu gom xử lý chất thải nguy hại, chất thải rắn trong Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen.

a. Số lần bị xử phạt: không có.

b. Tổng số tiền do bị xử phạt: không có.

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức tiền lương bình quân đối với người lao động: Tổng số lao động tính đến ngày 31/12/2019 là 70 người, mức tiền lương bình quân của người lao động 10,3 triệu đồng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh, Ban Giám đốc thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở tập trung chăm lo cho người lao động trong dịp tết, lễ; tổ chức cho người lao động khám bệnh định kỳ, thăm hỏi khi ốm đau, ma chay, gia đình gặp khó khăn v.v.... Căn cứ theo Bộ luật lao động, Luật BHXH, BHTN, BHYT và hợp đồng lao động được ký kết, hàng tháng Công ty trích nộp theo mức tiền lương hợp đồng để tham gia BHXH, BHYT, BHTN và KPCĐ cho 100% người lao động.

c. Hoạt động đào tạo người lao động: Chú trọng đến công tác chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu phát triển Công ty.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Tích cực tham gia công tác từ thiện xã hội, trích quỹ phúc lợi mua quà tết tặng đồng bào nghèo các xã trong tỉnh vui đón tết cổ truyền; hỗ trợ kinh phí lễ hội trong tỉnh ...

6.7 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh: không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

a. Về thuận lợi

- Đã tạo lập được uy tín thương hiệu và lợi thế kinh doanh dịch vụ vận chuyển khách bằng hệ thống cáp treo và xe trượt ống tại Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen.

- Lượng khách đến tham Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen luôn ổn định và có chiều hướng gia tăng. Song song đó, việc mở rộng diện tích sân mặt bằng Chùa Bà đã góp phần thu hút khách đến tham quan do không còn lo ngại chen lấn hành hương cầu Bà, lễ Phật.

- Nhân viên từng bước được nâng cao trình độ, thái độ phục vụ chuyên nghiệp nên đã thực hiện tốt văn hóa du lịch làm hài lòng du khách.

b. Về khó khăn, hạn chế:

Tình hình kinh tế trong nước và thế giới trong năm 2019 diễn biến phức tạp, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức.

Dịch bệnh Covid – 19 bắt đầu bùng phát vào tháng 12/2019 cũng đã ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của đơn vị.

c. Những kết quả đạt được

- Trong hoạt động kinh doanh luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, tổ chức thực hiện tốt nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT, bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh và hoàn thành nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

- Bằng sự nỗ lực của Ban giám đốc, sự đoàn kết, gắn bó của người lao động, tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019 khá tốt, lợi nhuận vượt kế hoạch đã đề ra.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

- Qua chỉ tiêu tổng tài sản năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018, Công ty xét thấy có biến động (+ 17,22%) về tình hình tài sản, về đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản qua chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản bình quân năm 2019 là 24,63%, so với cùng kỳ năm 2018 giảm 6,02%.

b. Tình hình nợ phải trả

- Qua các chỉ tiêu về khả năng thanh toán và nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2019, Công ty xét thấy tình hình nợ phải trả hiện tại vẫn trong khả năng thanh toán của Công ty, khả năng thanh toán tổng quát (16,65 lần).

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Duy trì thực hiện áp dụng hệ thống quản lý nhằm nâng cao chất lượng, cũng như hiệu quả trong công việc; thực hiện tái cơ cấu triệt để lại tổ chức, tinh giảm nhân sự nhằm cắt giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1 Nhiệm vụ hoạt động kinh doanh

- Kế hoạch tài chính năm 2020:

DVT: Tỷ đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	So sánh 2020/2019
1	Tổng doanh thu	194,508	94,275	-51,5%
2	Tổng chi phí	110,494	45,141	-59,15%
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	84,014	49,134	-41,52%

Ghi chú: Kế hoạch chỉ là dự thảo, chưa thông qua Đại hội đồng công đông.

- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

- Tổ chức khai thác tối đa hóa công suất hoạt động dịch vụ cáp treo và xe trượt ống; tập trung công tác phục vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ và tổ chức khai thác khách sử dụng dịch vụ cáp treo và xe trượt ống trong đợt cao điểm Hội xuân Núi Bà và các ngày lễ lớn trong năm 2020.

- Tăng cường công tác bảo trì, bảo dưỡng hệ thống cáp treo và xe trượt ống nhằm đảm bảo an toàn hoạt động phục vụ khách và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2020.

4.2 Biện pháp thực hiện

a. Về công tác kinh doanh

- Luôn thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh theo nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Ban giám đốc báo cáo kịp thời các công tác đã thực hiện, những việc phát sinh, cũng như đề ra nhiệm vụ cụ thể từng quý, tháng và có phân kỳ kế hoạch tài chính đi kèm để phân tích, theo dõi và thực hiện đạt được mục tiêu đề ra.

- Tổ chức phục vụ tốt lượng khách đến tham gia sử dụng dịch vụ cáp treo và xe trượt ống trong những đợt cao điểm Hội xuân Núi Bà và các ngày lễ lớn trong năm 2020.

- Sẵn sàng các tình huống kinh doanh trong mùa dịch bệnh COVID-19 để hạn chế thấp nhất ảnh hưởng của dịch bệnh dự kiến có thể kéo dài trong năm 2020.

- Lượng khách tham gia dịch vụ cáp treo và xe trượt ống của Công ty dự kiến sẽ giảm mạnh do lượng khách phân tán đi cáp treo của Sun World Bà Đen. Do đó, sẽ tổ chức tiếp thị, mời chào để khai thác tối đa lượng khách đến tham quan tham.

- Thực hiện triệt để việc tiết kiệm chi phí như tiếp tục tinh giảm nhân sự, chi phí điện nước,... để nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tổ chức khảo sát lấy ý kiến khách hàng, nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng phục vụ và đáp ứng nhu cầu tham gia sử dụng dịch vụ của khách hàng. Tổ chức xây dựng chiến lược giá thích hợp cho các loại hình dịch vụ; thực hiện các chế độ khuyến mãi giảm vé thích hợp cho từng đối tượng khách hàng để thu hút khách nhằm tận thu vào những tháng thấp điểm. Đẩy mạnh công tác marketing, chăm sóc khách hàng, xây dựng hình ảnh Công ty đối với khách hàng, củng cố và mở rộng mối quan hệ với các đơn vị lữ hành du lịch, khách hàng truyền thông, khách hàng tiềm năng và một số đối tượng khách hàng khác.

b. Về công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị

- Công tác bảo trì, bảo dưỡng hệ thống cáp treo và xe trượt ống được thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật, không để xảy ra bất kỳ sự cố kỹ thuật nào do yếu tố chủ quan, đảm bảo các hệ thống được vận hành xuyên suốt; công tác kiểm định các hệ thống được chú trọng, đảm bảo các yêu cầu nghiêm ngặt theo đúng quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn; nhập khẩu thiết bị dự phòng cho hệ thống cáp treo và xe trượt ống; định kỳ kiểm định toàn diện của hệ thống cáp treo và xe trượt ống, nhằm đảm bảo hoạt động phục vụ khách.

c. Về công tác đầu tư, XDCB

- Tiếp tục khảo sát thiết kế và tổ chức đầu tư Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin; Hệ thống kiểm soát vé; Trang trí đèn chiếu sáng nghệ thuật; Xây dựng mới nhà kho, nhà xưởng kỹ thuật; Mở rộng mặt bằng nhà ga dưới cáp treo và xử lý mái che nhà ga trên cáp treo; Mở rộng mặt bằng sân chùa Bà; Xử lý hệ thống nước thải và di dời phòng vé, đường dẫn, khu vệ sinh...

d. Về công tác chăm sóc cảnh quan “xanh, sạch, đẹp”

- Công tác bảo vệ môi trường được thực hiện thường xuyên, tuân thủ đúng các quy định của các cơ quan quản lý, lập báo cáo giám sát môi trường định kỳ 6 tháng/ lần, hợp đồng thuê xử lý chất thải nguy hại, thu gom rác, chất thải rắn thông thường; thực hiện công tác hợp đồng đơn vị dịch vụ vệ sinh phục vụ tại các nhà vệ sinh, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách miễn phí; thực hiện thuê đơn vị dịch vụ chăm sóc cây kiểng trong công tác chăm sóc hoa kiểng, trồng cây tạo bóng mát, vệ sinh môi trường và tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp trong khu vực.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng địa phương: không có.

Ban lãnh đạo xác định phát triển du lịch của Công ty nói riêng và của tỉnh Tây Ninh nói chung phải đảm bảo tính bền vững, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, tôn tạo các tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn; góp phần giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống; đảm bảo về an ninh, chính trị và an toàn xã hội.

6.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):

- Công ty đã thuê đơn vị chức năng tổ chức quét dọn rác thải toàn khu vực, đặc biệt là trên mặt bằng Chùa Bà, qua đó khu du lịch trở nên khang trang, sạch đẹp, văn minh lịch sự.

- Đặc biệt, hằng tuần CBNV tham gia nhặt rác hưởng ứng kế hoạch “Ngày xanh tại núi Bà Đen”.

- Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn khuyến khích các khách du lịch đề cao ý thức bảo vệ môi trường, hạn chế gây ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân vùng lân cận.

6.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Cán bộ nhân viên trong công ty luôn được trả lương đúng hạn, không xảy ra tình trạng thiếu hay nợ lương.

- Ngoài thực hiện những chính sách của Luật lao động, Công ty còn tổ chức các hoạt động tập thể, nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa các nhân viên trong Công ty.

- Khen thưởng những cá nhân, tập thể có ý tưởng, sáng kiến trong quá trình hoạt động, nâng cao hiệu suất làm việc, đặc biệt khuyến khích người lao động gắn bó với sự phát triển bền vững của Công ty.

6.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

- Ngoài các hoạt động kinh doanh, đã tham gia tích cực các hoạt động mà địa phương đề ra. Góp một phần lợi nhuận của mình vào công cuộc nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng.

- Trong năm 2019 Công ty đã đóng góp ủng hộ quỹ “Phòng chống thiên tai”, quỹ “Vì người nghèo”, quỹ “Mái ấm công đoàn”, và các công trình công ích nhằm phục vụ cho cuộc sống sinh hoạt của người dân địa phương. Hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động lễ hội.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong năm 2019, Công ty chấp hành nghiêm túc và đầy đủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của Pháp luật hiện hành.

- Cùng với sự quyết tâm cao, dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị, tập thể cán bộ công nhân viên Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu then

chốt và chiến lược, đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 giao, sản xuất kinh doanh đạt lợi nhuận tốt, sử dụng và phát triển tốt nguồn vốn chủ sở hữu.

- Công ty luôn nỗ lực xây dựng được hình ảnh, quảng bá thương hiệu của mình, được sự ủng hộ của các khách hàng truyền thống, tạo được sự tin tưởng đối với khách du lịch, các đơn vị lữ hành.

- Xác định môi trường du lịch là một trong những yếu tố hàng đầu quyết định sự thành bại của doanh nghiệp, nên Công ty rất chú trọng công tác giữ gìn môi trường, tôn tạo cảnh quan, bố trí hoa kiểng hài hòa với núi rừng thiên nhiên. Song song đó, ủng hộ kinh phí tổ chức lễ hội tạo điểm nhấn để thu hút khách đến tham quan Khu du lịch quốc gia núi Bà Đen.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát quá trình lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh của Ban Giám đốc Công ty căn cứ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Quyết nghị của Hội đồng quản trị ban hành. Nhìn chung, Ban Giám đốc đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, lãnh đạo tốt hoạt động điều hành kinh doanh, lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Nghiên cứu liên kết với các nhà đầu tư chiến lược mở rộng hoạt động kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, nhất là Khu du lịch quốc gia núi Bà Đen.

- Hội đồng quản trị triển khai chỉ đạo, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và Tên	Chức danh trong HDDQT Công ty	Tỷ lệ cổ phần sở hữu	TV độc lập không điều hành	Chức danh tại tổ chức, Công ty khác
1	Nguyễn Lâm Nhi Thùy	Chủ tịch HĐQT	Sở hữu: 0		Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Mặt Trời Tây Ninh
2	Trịnh Văn Hà	TV.HĐQT	Sở hữu: 0		Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Mặt Trời Tây Ninh
3	Nguyễn Đình Tuấn	TV.HĐQT	Sở hữu: 0		Giám đốc Ban quản lý dự án Công ty SunEC

TT	Họ và Tên	Chức danh trong HDDQT Công ty	Tỷ lệ cổ phần sở hữu	TV độc lập không điều hành	Chức danh tại tổ chức, Công ty khác
4	Đặng Tấn Tài	TV.HĐQT	Sở hữu: 0		Giám đốc Công ty Bảo hiểm Nhân Thọ Tây Ninh
5	Trần Trung Kiên	Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty	Sở hữu: 0		

Ghi chú: Danh sách tại thời điểm ngày 31/12/2019.

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ hàng 1 lần/ quý theo đúng quy định và họp đột xuất thông qua một số vấn đề như sau:

Stt	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	07/2019/NQ-HĐQT/TCT	21/01/2019	Biểu quyết thông qua: - Phê duyệt dự trù chi phí Hội Xuân Núi Bà năm 2019 với tổng chi phí là 14.380.385.500 đồng; - Ủy quyền cho Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện dự trù chi phí Hội Xuân Núi Bà năm 2019 theo quyết toán chi phí thực tế phù hợp với các quy định hiện hành và thời gian thực hiện từ tháng 01/2019 đến tháng 02/2019.
2	10/2019/NQ-HĐQT/TCT	25/03/2019	Biểu quyết thông qua: - Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty nhiệm kỳ 2017-2021 đối với ông Cao Lữ Phi Hùng kể từ ngày 25/03/2019; - Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty nhiệm kỳ 2017-2021 đối với bà Nguyễn Thị Bích Hương kể từ ngày 25/03/2019.
3	11/2019/QĐ-HĐQT/TCT	25/03/2019	Quyết định: - Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty nhiệm kỳ 2017-2021 đối với bà Nguyễn Thị Bích Hương; - Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 25/03/2019.
4	19/2019/NQ-HĐQT/TCT	03/05/2019	Biểu quyết thông qua: - Thống nhất chủ trương đồng ý thực hiện ký kết Phụ

			lục của Hợp đồng số 01/2018/HĐV/TCT-SCR giữa Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh với Công ty TNHH bất động sản Mặt Trời Thủ Đô, về thời hạn vay là 12 tháng theo thực tế từng lần phát sinh kế ước nhận nợ của Bên cho vay và Bên vay.
5	20/2019/NQ-HĐQT/TCT	17/05/2019	Biểu quyết thông qua: - Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019: 07/06/2019; - Ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019: 26/06/2019; - Địa điểm tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019: Núi Bà Đen, Khu phố Ninh Phú, Phường Ninh Sơn, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh.
6	25/2019/NQ-HĐQT/TCT	17/05/2019	Biểu quyết thông qua: - Chương trình, phân công, quy chế làm việc, quy chế bầu cử, thể lệ bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; - Giới thiệu nhân sự Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban tổ chức/Ban kiểm phiếu/Ban bầu cử tại đại hội; - Thông qua các báo cáo, tờ trình tại đại hội; - Thông qua đơn xin từ nhiệm của 03 thành viên HĐQT và 02 thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2021; - Giới thiệu nhân sự bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT và 02 thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2021; - Thông qua việc bổ sung, sửa đổi và ban hành Quy chế quản lý tài chính (sửa đổi lần thứ nhất).
7	26/2019/QĐ-HĐQT/TCT	17/05/2019	Quyết định: - Ban hành Quy chế quản lý tài chính được sửa đổi lần thứ nhất của Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh; - Quy chế có hiệu lực kể từ ngày 17/05/2019.
8	48/2019/NQ-HĐQT/TCT	18/07/2019	Biểu quyết thông qua: - Thông báo ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt: 01/08/2019; - Tỷ lệ chi trả: 20%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 2.000 đồng); - Thời gian chi trả kể từ ngày 15/08/2019.
9	57/2019/NQ-HĐQT/TCT	29/07/2019	Biểu quyết thông qua: - Phê duyệt thực hiện chi phí Hội Xuân Núi Bà năm 2019 với tổng chi phí là 15.306.607.552 đồng.
10	58/2019/NQ-HĐQT/TCT	30/07/2019	Biểu quyết thông qua: - Phê duyệt thực hiện Hợp đồng cho thuê Hệ thống cáp treo Trung Quốc với Công ty TNHH xây dựng dân

			<p>dụng Thái Dương;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục đích thuê: Vận chuyển vật tư, thiết bị phục vụ xây dựng công trình; - Thời hạn thuê 6 tháng với tổng giá trị 488.400.000 đồng.
11	60/2019/QĐ-HĐQT/TCT	31/07/2019	<p>Quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt kế hoạch lương và phụ cấp thù lao năm 2019 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh.
12	61B/2019/NQ-HĐQT/TCT	14/08/2019	<p>Biểu quyết thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính bán niên soát xét năm 2019 của Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh.
13	65/2019/NQ-HĐQT/TCT	28/08/2019	<p>Biểu quyết thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt triển khai thực hiện tài trợ dự án Xây dựng hệ thống thu gom & trạm xử lý nước thải và dự án Mở rộng mặt sân Chùa Bà tại Khu Du lịch quốc gia Núi Bà Đen Tây Ninh.
14	67/2019/NQ-HĐQT/TCT	03/09/2019	<p>Biểu quyết thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt gia hạn thời hạn và điều chỉnh lãi suất cho vay đối với Công ty TNHH bất động sản Mặt Trời Thủ Đức; - Phê duyệt sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế quản lý tài chính (sửa đổi lần thứ hai); - Giao nhiệm vụ Giám đốc Công ty được quyền thay mặt Công ty đàm phán, ký kết Phụ lục hợp đồng cho vay và tổ chức thực hiện Quy chế quản lý tài chính (sửa đổi lần thứ hai) của Công ty.
15	68/2019/QĐ-HĐQT/TCT	03/09/2019	<p>Quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Quy chế quản lý tài chính được sửa đổi lần thứ hai của Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh; - Quy chế có hiệu lực kể từ ngày 01/08/2019.
16	72/2019/NQ-HĐQT/TCT	24/10/2019	<p>Biểu quyết thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh; - Quy chế có hiệu lực kể từ ngày 01/11/2019.
17	73/2019/QĐ-HĐQT/TCT	24/10/2019	<p>Quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh; - Quy chế có hiệu lực kể từ ngày 01/11/2019.
18	78/2019/NQ-HĐQT/TCT	27/12/2019	<p>Biểu quyết thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chủ trương và chính sách giá dịch vụ cáp treo và xe trượt ống năm 2020; - Giao Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện chính sách giá dịch vụ cáp treo và xe trượt ống năm 2020 phù hợp với các quy định hiện hành.

19	79/2019/NQ-HĐQT/TCT	27/12/2019	Biểu quyết thông qua: - Phê duyệt dự trù chi phí Hội Xuân Núi Bà năm 2020 với tổng chi phí là 8.500.000.000 đồng. - Giao Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện dự trù chi phí Hội Xuân Núi Bà năm 2020 theo quyết toán chi phí thực tế phù hợp với các quy định hiện hành.
----	---------------------	------------	---

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty (không).

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Văn Quang	Trưởng ban	0
2	Bùi Minh Nam	Thành viên	0
3	Lý Bình Hòa	Thành viên	0

Thay đổi nhân sự trong Ban Kiểm soát năm 2019

Stt	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Văn Quang	Trưởng Ban	26/06/2019	
2	Đặng Văn Hoàng	Trưởng Ban		26/06/2019

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2019 vừa qua, Ban kiểm soát đã tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị – Ban Tổng giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể, trong năm 2019 Ban kiểm soát đã phát hành 02 văn bản kiến nghị về hoạt động của Ban điều hành; 01 Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 trình Đại hội cổ đông thường niên 2019; họp 03 lần để tiến hành triển khai các nội dung kế hoạch giám sát, kiểm tra kế toán tài chính, hoạt động kinh doanh của Ban điều hành thường xuyên theo định kỳ.

Nội dung các cuộc họp Ban Kiểm soát được đưa ra bàn thảo dựa trên kết quả kiểm tra, kiểm soát của các thành viên thực hiện báo cáo. Nội dung báo cáo trong các cuộc họp luôn được sự đồng thuận rất cao của tập thể Ban Kiểm soát và kết quả các kiến nghị Ban Kiểm soát được Đại hội cổ đông cũng như Hội đồng quản trị trong năm 2019 thông qua

Trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Hàng quý, Hội đồng quản trị họp theo định kỳ, cần thiết tổ chức họp đột xuất để thống nhất cho ý kiến xử lý công việc; các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo

quy định của pháp luật và Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị giao cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện.

Ban Tổng Giám đốc đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị giao đem lại hiệu quả trong kinh doanh. Ban Tổng Giám đốc bàn bạc, thống nhất phân công, lãnh đạo, chỉ đạo các phòng/ban/đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị giao và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng quản trị.

Công tác kiểm soát tuân thủ chặt chẽ theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã ban hành. Việc thực hiện kiểm tra, kiểm soát trong công ty được thực hiện theo kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Công tác kiểm soát vừa tự thực hiện vừa phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập, từ đó đề xuất hoàn thiện dần công tác quản lý kinh doanh, công tác kế toán quản trị đáp ứng cho tiến trình phát triển công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương (VNĐ)	Thù lao Công ty (VNĐ)	Tổng chi trả (VNĐ)
I	Hội đồng quản trị		464.069.646	320.400.000	784.469.646
1	Nguyễn Lâm Nhi Thùy	Chủ tịch HĐQT		37.200.000	37.200.000
2	Trịnh Văn Hà	TV HĐQT		30.000.000	30.000.000
3	Nguyễn Đình Tuấn	TV.HĐQT		30.000.000	30.000.000
4	Nguyễn Hữu Trí Nghĩa	Nguyên CT.HĐQT		37.200.000	37.200.000
5	Diệp Giáo Sinh	Nguyên Phó CT.HĐQT		33.000.000	33.000.000
6	Nguyễn Hữu Tuyền	Nguyên TV.HĐQT		30.000.000	30.000.000
7	Trần Trung Kiên	Phó CT HĐQT kiêm Giám đốc	464,069,646	63.000.000	527.069.646
8	Đặng Tấn Tài	TV HĐQT		60.000.000	60.000.000
II	Ban kiểm soát		253.256.008	72.000.000	325.256.008
1	Bùi Minh Nam	Thành viên		18.000.000	18.000.000
2	Lê Việt Hà	Thành viên		18.000.000	18.000.000
3	Lý Bình Hòa	Thành viên		18.000.000	18.000.000
4	Nguyễn Văn Quang	Trưởng ban	108.000.000	18.000.000	126.000.000
5	Đặng Văn Hoàng	Nguyên Trưởng ban	145.256.008		145.256.008
III	Ban Giám đốc		396.305.451		396.305.451
1	Nguyễn Huy Cường	Phó Giám Đốc	396.305.451		396.305.451
	Tổng cộng		1.113.631.105	392.400.000	1.506.031.105

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Việc quản trị Công ty luôn được Công ty đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ và các tiêu chí nhằm đảm bảo được hoạt động của Công ty một cách có hiệu quả nhất.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

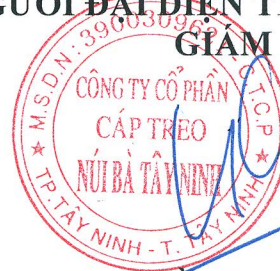
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

(Xin vui lòng xem toàn văn báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC được đăng trên Website: catour.com.vn của Công ty)

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Lưu TCT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC



Trần Trung Kiên